

Số: 263 /QĐ-THPT HT

Phủ Nhuận, ngày 13 tháng 09 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về công bố công khai mức thu học phí và các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục năm học 2024-2025

Căn cứ Nghị quyết số: 13/2024/NQ-HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh từ năm học 2024-2025.

Căn cứ hướng dẫn liên sở số: 6687/HDLĐ/BHXH-GDDT ngày 11 tháng 09 năm 2024 của Bảo hiểm xã hội Tp. HCM và Sở Giáo dục và đào tạo và đào tạo về thực hiện bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên năm học 2024-2025;

Căn cứ văn bản số 5307/SGDDĐT-KHTC ngày 26 tháng 8 năm 2024 về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác; giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2024-2025 của các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ nhiệm vụ và quyền hạn của Hiệu trưởng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai mức thu học phí và các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục năm học 2024-2025. (theo biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Phòng tài vụ và các phòng ban có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này./.

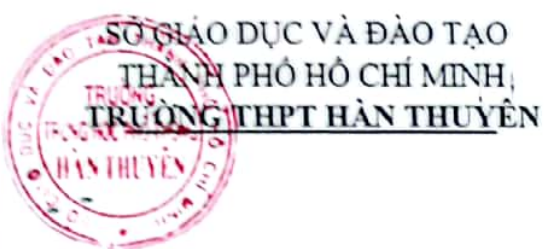
Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu VT.



HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Minh



Phủ Nhuận, ngày tháng 09 năm 2024

CÔNG KHAI

Về thu học phí và các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục
Năm học 2024-2025

(Kèm theo Quyết định số: 263/QĐ-THPTHT ngày 13/09/2024 của Hiệu trưởng trường THPT Hàn Thuyên)

Stt	Nội dung các khoản thu	Đơn vị tính	Khối 10	Khối 11	Khối 12	Ghi chú
I. Học phí						
1	Học phí	đồng/học sinh/tháng	120.000	120.000	120.000	Thu 9 tháng từ tháng 9/2024 đến tháng 5/2025
II. Các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục theo Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐND						
1	Dịch vụ tổ chức phục vụ, quản lý và vệ sinh bán trú	đồng/học sinh/tháng	250.000	250.000	250.000	Thu theo số tuần học thực tế, và số lượng hs đăng ký
2	Dịch vụ khám sức khỏe học sinh ban đầu (Bao gồm khám nha học đường)	đồng/học sinh/năm	20.000	20.000	20.000	
3	Dịch vụ sử dụng máy lạnh của lớp học có máy lạnh (Khối 10 và khối 11) bao gồm:	đồng/học sinh/tháng	35.000	35.000	-	
3.1	Tiền điện máy lạnh	đồng/học sinh/tháng	20.000	20.000	-	
3.2	Chi phí bảo trì máy lạnh	đồng/học sinh/tháng	15.000	15.000	-	
4	Dịch vụ tiện ích ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số (bao gồm: số liên lạc điện tử, tin nhắn điện tử, điểm danh FaceID và học trực tuyến LMS)	đồng/học sinh/tháng	35.000	35.000	35.000	
III. Các khoản thu tổ chức các hoạt động giáo dục khác theo công văn số 5307/SGDDT-KHTC						
1	Tiền tổ chức 2 buổi/ ngày	đồng/học sinh/tháng	260.000	260.000	260.000	Thu theo số tuần học thực tế
2	Tiền tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống và chương trình nhà trường					

2.1	Tiền tổ chức học ngoại ngữ với người nước ngoài	đồng/học sinh/tháng	210.000	210.000		Thu theo số tuần học thực tế
IV. Các khoản thu tổ chức các hoạt động giáo dục thực hiện theo Đề án theo công văn số 5307/SGDĐT-KHTC						
1	Tiền tổ chức các lớp học theo đề án "Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế giao đoạn 2021-2030" (Gọi tắt là Tin học MOS)	đồng/học sinh/tháng	120.000	120.000	-	Thu 9 tháng từ tháng 9/2024 đến tháng 5/2025
V. Các khoản thu cho cá nhân học sinh theo công văn số 5307/SGDĐT-KHTC						
1	Bảo hiểm y tế (K10,11: gia hạn thẻ từ 01/01/2025-31/12/2025, K12 gia hạn thẻ từ 01/01/2025-30/09/2025)	đồng/học sinh/năm	884.520	884.520	663.390	Tham gia bắt buộc trừ trường hợp đã có thẻ đúng theo quy định
3	Học phẩm (giấy thi- giấy nháp.....)	đồng/học sinh/năm	50.000	50.000	50.000	
4	Tiền suất ăn bán trú	đồng/học sinh/suất	35.000	35.000	35.000	Thu theo số ngày thực tế, theo số lượng HS đăng ký
5	Tiền mua sắm đồng phục học sinh (Phù hiệu theo đồng phục)	đồng/học sinh/năm	25.000	25.000	25.000	
6	Tiền nước uống	đồng/học sinh/tháng	15.000	15.000	15.000	
7	Tiền mua sắm thiết bị, vật dụng phục vụ học sinh bán trú	đồng/học sinh/năm	200.000	200.000	200.000	Theo số lượng hs đăng ký